TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST
Ngày 08 -8-2023
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tấn và bà Dương Thị Ngần.

- Thư ký phiên toà*:* Ông Nguyễn Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 08/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; xét xử sơ thẩm công khai vụ thụ lý số: 186/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2023, về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/7/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2023/QĐST-HNGĐ ngày 20/7/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vi, sinh 1984 (Có mặt);

HKTT: Xóm Tự, thôn Dương Húc, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc Quang; sinh năm 1984 (Vắng mặt);

HKTT: Xóm Ngọ, thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI VI VỤ ÁN

Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Vi trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Quốc Quang, sinh năm 1984 sau thời gian tìm hiểu có tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 11/7/2005 tại UBND nhân dân xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn chị có về làm dâu nhà anh Quang, vợ chồng ăn chung với bố mẹ chồng.

Quá trình sinh sống thì hai vợ chồng sống hòa thuận đến khoảng năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Quang thường xuyên đánh đập chị và nhiều lần bắt chị phải đưa cho anh đấy tiền để đi đánh bạc. Do không chịu đựng

được nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ để ở, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay, không còn quan hệ tình cảm. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho chị với anh Nguyễn Quốc Quang.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là cháu Nguyễn Thị Như Ý, sinh ngày 25/01/2007, hiện nay đang sống với chị. Khi ly hôn chị xin được nuôi cháu Ý. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ và trích chia công sức: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị Vi không có ý kiến gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Quốc Quang vắng mặt tại phiên tòa.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập, tống đạt văn bản tố tụng cho bị đơn anh Quang, tuy nhiên anh Quang không đến Tòa án làm việc. Tòa án đã tống đặt các văn bản cho anh Quang qua bà Phan Thị Vân là mẹ đẻ và ông Nguyễn Quốc Vui là bố đẻ của anh Quang và hiện đang ở cùng với anh Quang, bà Vân, ông Vui cam kết giao, thông báo cho anh Quang nhưng anh Quang cố tình không đến Tòa án để làm việc.

Tòa án tiến hành làm việc với bà Phan Thị Vân, sinh năm 1961 là mẹ đẻ của anh Quang được biết: Anh Quang có hộ khẩu thường trú tại thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, hiện nay đang sinh sống cùng vợ chồng bà, anh Quang đi làm không có nhà, bà đã thông báo các văn bản tố tụng cho anh Quang. Bà Vân cũng xác nhận vợ chồng anh Quang và chị Vi thời điểm sống chung cùng bà thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, gia đình đã hoà giải nhiều lần cho hai vợ chồng nhưng không được và hiện đã ly thân từ lâu, đối với việc chị Vi làm đơn xin ly hôn với anh Quang thì bà Vân cho rằng đây là việc riêng của vợ chồng, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật, bị đơn chấp hành chưa đúng pháp luật còn vắng mặt tại Toà án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Đề nghị Toà án:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Vi, xử cho chị Nguyễn Thị Vi được ly hôn với anh Nguyễn Quốc Quang.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Vi trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Thị Như Ý, sinh ngày 25/01/2007.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Vi không yêu cầu nên không đặt ra việc giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vi phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Vi có đơn xin ly hôn, theo đúng mẫu và nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định. Anh Nguyễn Quốc Quang có địa chỉ tại thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Căn cứ Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Sau khi thụ lý Tòa án đã triệu tập anh Quang nhiều lần nhưng anh Quang không lên Toà án làm việc. Toà án đã tiến hành làm việc, giao các văn bản tố tụng cho bà Vân là mẹ đẻ và ông Vui là bố đẻ của anh Quang nhận thay cam kết giao lại cho anh Quang, anh Quang có hộ khẩu và có mặt tại địa phương, được giao các văn bản tố tụng nhưng anh Quang không đến Tòa án làm việc và trình bày quan điểm.

Tại phiên tòa lần thứ nhất anh Quang vắng mặt tại phiên toà không có lý do, Toà án đã hoãn phiên toà vào ngày 20/7/2023, tại phiên toà hôm nay anh Quang vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Quốc Quang theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung vụ án:

Chị Nguyễn Thị Vi và anh Nguyễn Quốc Quang kết hôn vào ngày 11/7/2005 trên cơ sở được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Khi kết hôn anh chị đủ điều kiện và tuân thủ đúng quy định pháp luật. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Vi và anh Nguyễn Quốc Quang là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị Vi cho rằng vợ chồng sống không hoà thuận thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do chồng chị thường xuyên đánh đập chị và nhiều lần bắt chị phải đưa cho anh Quang tiền để đi đánh bạc. Do không chịu đựng được nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ để ở, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Quá trình hòa giải và tại phiên tòa chị Vi xác định mâu thuẫn vợ chồng đã thật

sự trầm trọng không còn khả năng hàn gắn được, vợ chồng ly thân nhau đã lâu nên chị xin được ly hôn với anh Quang.

Anh Nguyễn Quốc Quang đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các buổi làm việc, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải không có lời trình bày và không có lý do; các phiên tòa không có mặt và không có lý do và không có ý kiến gì. Điều này thể hiện anh Quang không tôn trọng chính hôn nhân của mình, không còn thiện chí để xây dựng hạnh phúc gia đình với chị Vi. Hội đồng xét xử xét thấy giữa chị Vi và anh Quang trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng anh chị là có thật, vợ chồng ly thân đã lâu không có biện pháp gì đoàn tụ, đến nay là mâu thuẫn là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài được, hôn nhân chỉ tồn tại trên hình thức. Chị Nguyễn Thị Vi làm đơn xin ly hôn anh Nguyễn Quốc Quang là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ phù hợp với Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Vi, xử cho chị Vi được ly hôn với anh Quang.

[3]. Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Như Ý, sinh ngày 25/01/2007, hiện nay đang sống cùng với chị Vi. Khi ly hôn chị Vi có nguyện vọng nuôi con chung.

HĐXX xét thấy việc giao con chung cho ai cần đảm bảo cho cháu có được điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng tốt nhất và ổn định nhất. Trong vụ án này vợ chồng chị Vi và anh Quang có 01 con chung, chị Vi là người chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Như Ý từ nhỏ và có đủ khả năng nuôi con. Mặt khác nguyện vọng của cháu Như Ý xin được ở với chị Vi nên HĐXX quyết định tiếp tục giao con chung cho chị Vi trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Quang được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Vi không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vi phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[6] Đề nghị của đại diện VKS nhân dân huyện Tiên Du là có căn cứ, phù hợp nên được chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 262, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Vi. Chị Nguyễn Thị Vi được ly hôn với anh Nguyễn Quốc Quang.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Thị Như Ý, sinh ngày 25/01/2007 cho chị Vi trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vi phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận chị Nguyễn Thị Vi đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/0002485 ngày 07/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du).

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- *UBND xã Đại Đồng;*
- *VKS huyện Tiên Du;*
- *THA DS huyện Tiên Du;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Mạnh

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Vi. Chị Nguyễn Thị Vi được ly hôn với anh Nguyễn Quốc Quang.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Thị Như Ý, sinh ngày 25/01/2007 cho chị Vi trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vi phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận chị Nguyễn Thị Vi đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/0002485 ngày 07/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du).

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
Nguyễn Văn Tấn Dương Thị Ngần	**Vũ Mạnh**